

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 25-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Đức Hạnh** và ông **Phạm Văn Kha**

- Thư ký phiên tòa: ông **Lê Hồng Sơn**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Vũ Hữu Quảng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Đặng Văn M (không có tên gọi khác); sinh ngày 18/11/1992, tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi thường trú: thôn Đuốc Phệ, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Minh Long và con bà Phùn Nhì Múi; vợ là Vòng Thúy Ngân, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 23/9/2019, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “khai thác trái phép khoáng sản làm vật liệu xây dựng”. Bị tạm giữ từ ngày 15/01/2025 đến ngày 23/01/2025, hiện tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà **Nguyễn Thị Hoà**, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Bị hại: ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1943; nơi thường trú: thôn 2, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp (con đẻ) của bị hại Trần Văn H: anh **Trần Văn Duyên**, sinh năm: 1976; nơi thường trú: thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

Người làm chứng: **Hoàng Thị Lắm**, **Trần Văn Hắc**, **Nguyễn Chính Tuấn**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15/01/2025, Đặng Văn M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô, loại 45 chỗ, biển kiểm soát (BKS) 29B-096.85 đi từ huyện Tiên Yên đến Khu Công nghiệp cảng biển huyện Hải Hà (KCN), khoảng 07 giờ cùng ngày thì đi đến đoạn đường giao nhau thuộc thôn 3, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, Minh điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 30km/h trên phần đường bên phải theo chiều đường dẫn cao tốc - đi đường dẫn KCN, khi đi đến đầu ngã tư giao nhau với đường Quốc lộ 18, Minh thấy đi phía trước cùng chiều có 01 (một) xe ô tô, loại 45 chỗ, màu đỏ, cách xe Minh khoảng 30m và 01 (một) xe ô tô, loại 45 chỗ, màu trắng cách xe Minh khoảng 10m. Minh đánh lái sang trái vượt lên xe ô tô màu trắng thì phát hiện phía trước có ông Trần Văn H đang điều khiển xe đạp nữ màu trắng bạc đi hướng thành phố Hạ Long - thành phố Móng Cái trên Quốc lộ 18 với tốc độ chậm (cách đầu xe Minh khoảng 02m), do nghĩ ông Hải nhường đường nên Minh vẫn tiếp tục điều khiển xe đi thẳng qua khu vực đường giao nhau và phần đầu xe ô tô do Minh điều khiển đã va chạm với phần giữa bên trái xe đạp làm ông Hải tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hải Hà, lập ngày 15/01/2025 thể hiện: hiện trường vụ án tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đoạn đường KM 248+600 Quốc lộ (QL) 18 - Đường dẫn Khu Công nghiệp cảng biển Hải Hà - Đường dẫn cao tốc thuộc thôn 3, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà. Phía Bắc là đường dẫn vào cao tốc; Phía Nam là đường dẫn xuống Khu công nghiệp; Phía Đông hướng đi thành phố Móng Cái; Phía Tây hướng đi thành phố Hạ Long, đường trải nhựa thẳng, bằng phẳng rộng 14,4m, đường hai chiều không có dải phân cách cứng, có vạch sơn đứt đoạn màu vàng phân chia hai phần đường và các mũi tên chỉ hướng đi, phần đường bên phải rộng 7,13m. Hiện trường được mô tả theo mép đường bên phải QL18 hướng Thành phố Hạ Long - thành phố Móng Cái gồm các dấu vết: (1) Tại phần mặt đường dẫn xuống KCN có vết cày xước mặt đường đứt đoạn, kích thước (KT)(28,8 x 1,4)m hướng QL18 - KCN, đầu vết cách mép đường bên phải QL18 là 0,85m, đuôi vết nằm tại đầu ghi đông và đầu bàn đạp bên phải của xe đạp. (2) Tại phần mặt đường dẫn xuống KCN xe đạp mini màu trắng bạc nhãn hiệu Việt Long đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay hướng Đông Bắc, trực trước cách mép đường bên phải QL18 là 17,15m, trực sau cách mép đường bên phải QL18 là 18,1m. (3) Tại phần mặt đường dẫn xuống KCN, tử thi nam giới nằm ngửa, đầu quay hướng KCN, chân hướng QL18, đầu ngón chân phải cách mép đường bên phải QL18 là 7,84m, cách đầu vết (1) 14,2m. (4) Tại phần mặt đường dẫn xuống KCN có đám chất nâu đỏ nghi máu KT(2,1 x 0,7)m, tâm nằm tại phần đầu tử thi và cách mép đường bên phải QL18 là 9,03m. (5) Tại phần mặt đường dẫn xuống KCN xe ô tô BKS 29B-096.85 đỗ, đầu hướng KCN, trực trước bên trái cách mép phải đường QL18 là 15,7m và cách trực trước xe đạp 1,1m; trực sau bên trái cách mép phải đường

QL18 là 11,74m và cách đầu tử thi (3) là 6,5m; trực trước bên phải cách trực sau xe đạp 1,25m. Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 phương tiện nêu trên và giấy tờ liên quan; thu của Đặng Văn M 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E tên Đặng Văn M. Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Đặng Văn M ngày 15/01/2025: 0 mg/L; âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hải Hà lập ngày 15/01/2025 thể hiện: Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu đỏ trắng BKS 29B-096.85, tại mặt trước ba-đờ-sóc cách góc đầu xe bên phải 53cm có vết mài xước, nứt vỡ sơn KT(21 x 09)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 38cm; Cách góc đầu xe bên trái 35cm có vùng mài xước sơn KT(27 x 11)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm.

Xe đạp, loại xe đạp mini nữ, nhãn hiệu Việt Long màu trắng bạc: giỏ xe móp méo biến dạng; ghi đồng cong vênh xô lệch đẩy dòn từ trái sang phải từ dưới lên trên; đầu ghi đồng bên trái mài xước cao su kim loại KT(02 x 01)cm hướng từ sau về trước; đầu ghi đồng bên phải mài xước kim loại KT(02 x 01)cm hướng trước về sau; đầu bàn đạp bên phải mài xước kim loại KT(2,5 x 2,5)cm hướng không xác định; toàn bộ chấn hùn sau xô lệch đẩy dòn từ trái sang phải; mặt ngoài bên trái đuôi gác-ba-ga bám dính chất nâu đỏ dạng sơn KT(4,5 x 01)cm hướng từ trái qua phải.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 13/KLGGĐTT-TTPY ngày 17/01/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn H: Sốc mất máu cấp, sốc đa chấn thương do dập nát đùi phải và cẳng chân trái, gãy di lệch 1/3 dưới 02 xương cẳng chân, gãy 11 xương sườn hai bên; gãy xương chậu và xương mu phải. Không có nồng độ cồn trong máu, ma túy âm tính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn M khai nhận hành vi phạm tội như trên và bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, đại diện bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Người đại diện hợp pháp (con trai) của bị hại: anh Trần Văn Duyên trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: gia đình anh đã được anh Đặng Văn M thăm hỏi, bồi thường và không có ý kiến khiếu nại gì; đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Minh. Đối với tài sản gia đình đã nhận lại nên không có yêu cầu gì. Quá trình chuẩn bị xét xử, anh Duyên xin xét xử vắng mặt đồng thời đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Minh và không yêu cầu thêm về phần bồi thường dân sự.

Người làm chứng chị Hoàng Thị Lắm, ông Trần Văn Hắc, anh Nguyễn Chính Tuấn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp về nội dung liên quan đến vụ án.

Tại Cáo trạng số 360/CT-VKSHH ngày 14 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Đặng Văn M; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn M từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo cho UBND xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

- *Về vật chứng: áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại 01 (một) giấy phép lái xe cho bị cáo Đặng Văn M.*

Người bào chữa cho các bị cáo có quan điểm đồng ý với nội dung cáo trạng đã truy tố và nội dung và đề nghị tại bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đối với Tòa án. Ngoài ra, người bào chữa làm rõ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng kinh tế xã hội khó khăn của tỉnh Quảng Ninh được Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh quy định chính sách Trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn, bản thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025, hơn nữa quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo mới được cấp giấy phép lái xe hạng E và mới sử dụng xe. Do đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo để lao động, sản xuất tại địa phương có điều kiện chăm lo cho gia đình cũng đủ cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương hỗ trợ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; đồng thời, tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên ý kiến không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Đánh giá lời khai nhận của bị cáo Đặng Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; trên cơ sở biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản xác định hiện trường, vị trí, khoảng cách; Bản kết luận giám định tử thi số 13/KLGĐTT-TTPY ngày 17/01/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/01/2025 tại khu vực giao nhau giữa đoạn đường KM 248+600 Quốc lộ 18 - Đường dẫn Khu công nghiệp cảng biển Hải Hà - Đường dẫn cao tốc thuộc thôn 3, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, Đặng Văn M điều khiển xe ô tô BKS 29B-096.85 từ đường dẫn cao tốc đi đường dẫn khu công nghiệp cảng biển Hải Hà do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để nhường đường và bảo đảm an toàn khi đi đến đoạn đường giao nhau; vượt xe sai quy định nên đầu xe ô tô đã va chạm với phần giữa bên trái xe đạp do ông Trần Văn H điều khiển đi hướng thành phố Hạ Long - thành phố Móng Cái. Hậu quả làm ông Hải tử vong tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của Đặng Văn M đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 12; khoản 3, điểm đ khoản 6 Điều 14; khoản 1 Điều 22 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, cụ thể:

Điểm d khoản 3 Điều 12 quy định: *Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.*

“...3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc;”

Khoản 3, điểm đ khoản 6 Điều 14 quy định: *Vượt xe và nhường đường cho xe xin vượt.*

“...3. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải.

...6. Không được vượt xe trong trường hợp sau đây:

...đ) Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt;”

Khoản 1 Điều 22 quy định: *Nhường đường tại nơi đường giao nhau.*

“Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

1. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên với đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh với đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới;”.

Hành vi vi phạm Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo Đặng Văn M gây hậu quả làm ông Trần Văn H tử vong đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người; ...”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Mặc dù, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo được thực hiện bởi lỗi vô ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Việc đưa vụ án ra xét xử công khai là cần thiết, đồng thời có với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên ra đầu thú, đồng thời được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: mặc dù, ngày 18/9/2018 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 18 tháng về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 23/9/2019, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “khai thác trái phép khoáng sản làm vật liệu xây dựng”. Nhưng quá trình sinh sống tại địa phương đã chấp hành tốt quy định tại nơi cư trú.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm một công việc. Tuy nhiên, hiện nay Minh không có công việc ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Minh.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, tuy nhiên hình phạt không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Mặc dù bị cáo có nhân thân nhưng đã có ý thức cải tạo, chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú được địa phương xác nhận, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế-xã hội khó khăn được trợ giúp pháp lý theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mà chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Đặng Văn M đã bồi thường cho gia đình bị hại, thăm hỏi, động viên nên người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm. Đây là sự tự nguyện bồi thường phù hợp với nguyên tắc cơ bản được quy định tại khoản 2 Điều 3 Bộ luật Dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác, do đó phần trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: 02 (hai) phương tiện xe và giấy tờ kèm theo đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Đặng Văn M do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 03/12/2024 hiện tạm giữ của bị cáo Minh lưu theo hồ sơ vụ án. Do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo hơn nữa đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Do bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” nên cần thiết phải hủy bỏ biện pháp ngăn chặn này.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Đặng Văn M 21 (hai mươi một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 (bốn mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Đặng Văn M cho Ủy ban nhân xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đã áp dụng đối với bị cáo Đặng Văn M.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn M 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 220169011484 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 03/12/2024 cho Đặng Văn M (*Giấy phép lái xe hiện đính kèm hồ sơ vụ án*).

3. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người bào chữa; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Hà